

Hiệu quả nuôi kỳ đà và tắc kè ở Bảo Lâm

Mặc dù mới thử nghiệm, mô hình nuôi kỳ đà và tắc kè của gia đình chị Lưu Thị Minh Tâm (thôn 9, xã Lộc Nga, huyện Bảo Lâm) đã mang lại hiệu quả kinh tế khá cao, mở ra một hướng chăn nuôi mới cho người nông dân.

Sau một thời gian gặp khó khăn do giá thức ăn chăn nuôi heo và chim cút tăng cao, chị Tâm đã chuyển sang nuôi kỳ đà. Qua tham quan, tìm hiểu kỹ thuật chăm sóc, năm 2011, từ nguồn kinh phí khoa học và công nghệ hỗ trợ, chị Tâm mua 150 con giống từ huyện Bình Sơn (tỉnh Quảng Ngãi), xây dựng 280 m² chuồng trại để nuôi kỳ đà.

Chị cho biết: kỳ đà khá dễ nuôi, thức ăn chủ yếu là cóc, nhái, thịt phế phẩm, do đó công chăm sóc và chi phí thấp.

Hiện tại, giá kỳ đà thương phẩm dao động từ 270 ngàn đến 350 ngàn đồng/kg, kỳ đà giống khoảng 450 ngàn đồng/kg, tiêu thụ chủ yếu ở Đà Lạt và thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nuôi từ 18 đến 20 tháng, kỳ đà bắt đầu sinh sản. Gia đình chị đã cho ấp thử nghiệm 120 trứng kỳ đà đầu tiên dưới sự hướng dẫn kỹ thuật của GS Nguyễn Lâm Hùng. Chị Tâm cho biết: "Từ khi trứng nở đến 4 - 5 tháng là có thể bán được con giống. Hiện tại đã có người đặt hàng và khả năng không đủ giống bán".

Ngoài kỳ đà, chị Tâm còn nuôi tắc kè hoa sinh sản. Theo chị Tâm, tắc kè dễ nuôi, chuồng trại đơn giản, thức ăn chủ yếu là côn trùng. Tắc kè đẻ mỗi tháng một lần từ 5-7 trứng, sau 30 ngày trứng nở. Mỗi cặp bố, mẹ (trọng lượng từ 150-200 g/con) bán khoảng 500 ngàn đồng. Đến nay, chị Tâm đã xuất bán được 100 cặp tắc kè giống. Qua hơn nửa năm nuôi thử nghiệm, mô hình đã đem lại hiệu quả kinh tế khá cao, sau khi trừ chi phí đầu tư, gia đình chị thu lãi khoảng 100 triệu đồng. Sắp tới, chị Tâm sẽ xây dựng trại giống để cung ứng cho bà con.

Thịt kỳ đà và tắc kè hoa có giá trị dinh dưỡng cao, là dược liệu đồng y quý dùng chữa hen suyễn, thận và làm mỹ phẩm,... Do "đầu ra" dễ, hiệu quả kinh tế khá cao, đây là một hướng chăn nuôi mới cần được mở rộng. Tuy nhiên, khi nuôi kỳ đà và tắc kè, cần đăng ký xin cấp phép của Chi cục Kiểm lâm do đây là động vật hoang dã nhóm B.



Trại kỳ đà của gia đình chị Tâm

Theo Báo Lâm Đồng

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Số 04/2012

Phong trào nuôi động vật hoang dã tại Lâm Đồng

Phong trào nuôi động vật hoang dã (ĐVHD) hiện đang phát triển tại nhiều địa phương trong tỉnh, trở thành một nghề chăn nuôi mới giúp nhiều hộ gia đình vươn lên làm giàu. Những ĐVHD được nuôi chủ yếu là gà rừng, heo rừng, nhím, chồn,... với chi phí và công nuôi thấp, hiệu quả kinh tế cao.



Theo Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng, hầu hết các cơ sở nuôi ĐVHD trong tỉnh được quản lý khá chặt chẽ từ khâu đăng ký, cấp phép đến tiêu thụ. Năm 2011, Chi cục Kiểm lâm đã cấp 195 giấy chứng nhận; nâng tổng số hộ, tổ chức được nuôi ĐVHD trên địa bàn tỉnh lên 445. Hiện nay số lượng ĐVHD này là 7.967 cá thể, thuộc 17 loài.

Cả nước hiện có trên 4.000 cơ sở nhân nuôi ĐVHD (đến tháng 6/2011), với gần 2 triệu cá thể thuộc lớp ếch nhái, bò sát, chim, thú, với 136 loài. Phần lớn các loài ĐVHD là quý hiếm, có giá trị bảo tồn và kinh tế cao như: cá sấu, rắn hổ mang, ba ba, kỳ đà, tắc kè, trăn, hươu, nai, heo rừng, mang, nhím,...

Bà con có nhu cầu, đăng ký cấp chứng nhận trại nuôi sinh trưởng, sinh sản ĐVHD tại địa chỉ:

Chi cục Kiểm lâm tỉnh Lâm Đồng (Số 02 - Yên Thế, phường 10, Thành phố Đà Lạt)

Liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản qua hợp đồng



Hiện nay, mô hình liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản qua hợp đồng giữa doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) và nông dân đang phát triển, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Điển hình như Công ty TNHH Chè Haiyih ký hợp đồng chuyển giao giống, kỹ thuật, vật tư và bao tiêu chè búp tươi nguyên liệu với 258 hộ nông dân trồng chè Oolong tại Đà Lạt và Lạc Dương; Công ty cổ phần Nông sản Thực phẩm Lâm Đồng ký hợp đồng tiêu thụ nông sản cho 400 hộ nông dân tại Đà Lạt với giá ổn định từ đầu vụ sản xuất; Công ty cổ phần Sinh học Rừng Hoa cung cấp cây giống, hỗ trợ kỹ thuật và tiêu thụ hoa để xuất

khẩu với 40 hộ; Công ty cổ phần Sữa Đà Lạt ký hợp đồng thu mua sữa bò tươi với các hộ chăn nuôi bò tại các huyện Đức Trọng, Đơn Dương; Liên hiệp HTX số 1 Lâm Đồng (Bảo Lộc) hợp đồng cung ứng phân bón và tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho các hộ sản xuất, trị giá khoảng 37 tỷ đồng/năm; Liên hiệp HTX Rau Hưng Phát (Đà Lạt) hàng năm tiêu thụ 60% nông sản cho các HTX tham gia liên hiệp; HTX Anh Đào (Đà Lạt) cung ứng rau cho các siêu thị tại Tp. Hồ Chí Minh do các hộ nông dân trong vùng sản xuất, trị giá khoảng 65 tỷ đồng/năm,...

Việc ký kết hợp đồng tiêu thụ nông sản đã giúp người nông dân yên tâm đầu tư sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, liên kết cung ứng đủ lượng hàng lớn; doanh nghiệp và HTX chủ động nguồn hàng hóa, nguyên liệu chế biến, thúc đẩy đầu tư đổi mới công nghệ, tìm kiếm thị trường tiêu thụ.

Phần lớn nông sản tiêu thụ thông qua hợp đồng kinh tế đều đạt tiêu chuẩn VietGAP. Người nông dân được giảm bớt khó khăn, tạo điều kiện đẩy nhanh thực hiện Chương trình nông nghiệp công nghệ cao của tỉnh.

Theo Báo Lâm Đồng



ĐIỂM THÔNG TIN KHCVN PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

Đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế / Kinh tế Hạ tầng các huyện, thành phố

Hiện nay, tại kho dữ liệu của Thư viện điện tử phục vụ nông nghiệp, nông thôn tỉnh Lâm Đồng có các tài liệu nuôi các loài động vật hoang dã như nhím, kỳ đà, kỳ nhông, heo rừng, chồn hươu, cá sấu, hươu,... Bà con có nhu cầu cung cấp thông tin, vui lòng liên hệ các điểm Thông tin KHCVN phục vụ nông nghiệp, nông thôn đặt tại UBND các xã và phòng Kinh tế/Kinh tế Hạ tầng các huyện, thành phố hoặc tham khảo website Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng tại địa chỉ <http://www.dalat.gov.vn/thuvien> hoặc <http://www.lamdongdost.gov.vn/thuvien>

- + Kỹ thuật nuôi nhím và kỳ đà
- + Bí quyết làm giàu từ nuôi nhím
- + Kỹ thuật nuôi nhím, dế, lươn, rắn, trăn
- + Kỹ thuật chăn nuôi heo rừng
- + Làm VAC từ nghề nuôi heo rừng
- + Kỹ thuật nuôi hươu, nai
- + Nuôi hươu lấy lộc và sinh sản ở gia đình
- + Kỹ thuật nuôi cá sấu
- + Phim: Chăn nuôi nhím sinh sản - Hiệu quả kinh tế cao
- + Phim: Nuôi heo rừng ở các hộ nông dân
- + Phim: Kinh nghiệm chăn nuôi hươu, nai
- + Phim: Kỹ thuật nuôi cá sấu nước ngọt



Kỹ thuật nuôi Dúi

1. Đặc điểm

Thịt Dúi ngon, mát, giàu đạm, được coi là đặc sản. Dúi dễ nuôi, chi phí đầu tư thấp, ít rủi ro, vốn xoay vòng nhanh. Dúi đẻ sai, 3-6 con/lứa, 4 lứa/năm.

Dúi có thân hình ngắn, mắt và tai nhỏ, đuôi ngắn, chân ngắn có móng vuốt. Răng Dúi khỏe để đào hang và gặm thức ăn. Dúi trưởng thành có thân dài 25-35 cm, đuôi dài 10-12 cm, trọng lượng 0,7-3 kg/con.

2. Chuồng trại

Dúi thích ánh sáng tán xạ, chuồng nuôi nên làm nửa sáng, nửa tối, tránh mưa tạt, gió lùa và nắng nóng, đảm bảo khô ráo, sạch sẽ. Nền và sân chuồng tráng bằng bê tông, hơi dốc, dày 8-10 cm để Dúi không đào hang chui ra ngoài. Xung quanh chuồng rào bằng lưới ô vuông hoặc B40, cao 1-1,5 m, phía trước có cửa ra vào. Ngăn chuồng thành nhiều ô, mỗi ô (1 m²) nuôi 1-2 con. Hệ thống thoát nước thiết kế ở phía sau, ngoài chuồng.

Dúi thường chịu rét tốt hơn chịu nóng, nếu nhiệt độ trên 35°C, cần có quạt thông gió.

Nếu nuôi Dúi đẻ, làm chuồng có 2 ngăn thông nhau bằng một lỗ nhỏ (một ngăn bình thường, ngăn kia kín - nhằm bắt chước môi trường sống nơi hoang dã và hạn chế Dúi mẹ ăn thịt Dúi sơ sinh). Dúi mẹ đẻ và bảo vệ con trong ngăn kín của chuồng (khoảng 0,3 m²) được thiết kế phù hợp để có thể thu dọn phân.



3. Thức ăn

Thức ăn của Dúi phong phú, đa dạng, gồm các loại rau, củ, quả, rễ cây, mầm cây; thức ăn tinh hỗn hợp; thức ăn bổ sung khoáng; thức ăn động vật (côn trùng, ốc, giun đất,...).

Khẩu phần trung bình cho 1 con/ngày như sau:

- **Dúi 2-3 tháng tuổi:** 50-100 g rau, củ, quả; 5-10 g thức ăn hỗn hợp và 5-10 g lúa, ngô, đậu các loại.

- **Dúi 3-6 tháng tuổi:** 100-250 g rau, củ, quả; 10-15 g thức ăn hỗn hợp; 5-15 g thóc, đậu và 3-10 g khô dầu lạc, khô dầu dừa.

- **Dúi 6-9 tháng tuổi:** 250-350 g rau, củ, quả; 15-30 g thức ăn hỗn hợp; 15-30 g hạt các loại và 10-20 g khô dầu lạc, khô dầu dừa.

Có thể thay khô dầu dừa, dầu lạc bằng giun đất, côn trùng (kiến, mối, sâu, bọ,...), thức ăn viên dùng cho gà, vịt 1 tháng tuổi.

Quan sát Dúi ăn để điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp. Thức ăn còn thừa sau 12 giờ, bị úa vàng, chua, mốc cần bỏ đi.

Khi ăn đủ rau, củ, quả tươi, Dúi không cần uống nước hoặc uống ít nước.

4. Chăm sóc, nuôi dưỡng và thu hoạch

Dúi nuôi để làm giống thường 2-3 tháng tuổi, trọng lượng 1,5-2 kg/con, đã quen ăn các thức ăn do con người cung cấp.

Dúi cái mang thai 22 ngày. Khi mới ra đời, Dúi con không có lông và chưa mở mắt; 24 ngày sau khi sinh, Dúi con mở mắt và vài tuần sau sẽ mọc lông. Sau 3 tháng, Dúi con trưởng thành và sống độc lập, Dúi mẹ sẽ sinh sản lứa kế tiếp.

Trước khi bán 30-40 ngày, vỗ béo cho Dúi (bằng cơm, tấm gạo, bắp xay 60-70% trộn với thức ăn đậm đặc hoặc thức ăn tinh hỗn hợp 30-40%) để Dúi tăng trọng (có thể đạt 0,5-0,7 kg/tháng).

5. Phòng và trị bệnh

Dúi là động vật hoang dã, mới được thuần hóa, sức đề kháng mạnh nên ít dịch bệnh. Tuy nhiên, Dúi vẫn bị một số bệnh thông thường như bệnh ký sinh trùng ngoài da, bệnh đường ruột,...

- **Bệnh ký sinh trùng ngoài da:** do ve, mò cắn gây ghẻ lở; dùng thuốc kháng sinh bôi hoặc Dúi tự liếm. Để phòng bệnh, định kỳ vệ sinh sát trùng, tẩy uế chuồng trại và xung quanh 1-2 lần/tháng.

- **Bệnh đường ruột:** do khẩu phần thức ăn cung cấp không đầy đủ thành phần và giá trị dinh dưỡng nên Dúi dễ bị tiêu chảy. Dùng thuốc điều trị tiêu chảy hoặc bổ sung thêm thức ăn, nước uống đắng, chát như ổi xanh, cà rốt, rễ cau, rễ dừa,... Để phòng tiêu chảy, không nên sử dụng các loại thức ăn hôi thối, ẩm mốc; khẩu phần thức ăn phải phong phú và đa dạng.

Theo Trung tâm Khuyến nông tỉnh Lâm Đồng

Kỹ thuật nuôi Kỳ đà

1. Đặc điểm

Kỳ đà thuộc lớp động vật bò sát, hình dáng bên ngoài giống thạch sùng (thằn lằn) nhưng to và dài hơn (có thể dài 2,5-3 m, nặng 10 kg).

Đầu Kỳ đà hình tam giác nhọn về phía mõm. Mắt có con ngươi thẳng đứng. Hai chân trước và hai chân sau, mỗi chân có 5 ngón, mặt dưới ngón có các nút bám để leo trèo. Màu sắc của Kỳ đà thay đổi theo môi trường sống để ngụy trang và săn bắt mồi.

Tập tính sinh hoạt và môi trường sống: Kỳ đà thường sống trong gốc cây, hốc đá, kẽ hở đất, đá,... Ban ngày thường ngủ, nghỉ; ban đêm kiếm ăn.

Kỳ đà thích ẩn mình trong các hang, hốc; thích ngậm mình, săn mồi nơi sông, suối.

2. Kỹ thuật nuôi

Sinh trưởng, phát triển và sinh sản: Kỳ đà lột da mỗi năm một lần vào khoảng tháng 8 đến tháng 10. Sau mỗi lần lột da, Kỳ đà sinh trưởng, phát triển mạnh, nếu chăm sóc tốt, tốc độ tăng trọng có thể tăng 2-3 lần.

Kỳ đà trưởng thành sau 18 tháng tuổi dài 2,5 m, nặng 7-8 kg, bắt đầu đẻ trứng.

Kỳ đà đẻ mỗi năm một lứa, mỗi lứa 15-17 trứng, khoảng 35% trứng có khả năng nở con. Nếu ấp trứng nhân tạo đúng kỹ thuật, tỷ lệ nở có thể đạt 80-90%.

Chọn giống: chọn con to, khỏe, có kích thước trung bình trở lên, phân biệt Kỳ đà đực/cái bằng cách lật ngửa bụng để quan sát gốc đuôi và lỗ huyết.

Kỳ đà đực: gốc đuôi phồng to, lỗ huyết lồi và có gờ, bóp vào gốc đuôi sẽ thấy gai giao cấu lồi ra ở lỗ huyết.

Kỳ đà cái: đuôi thon nhỏ, lỗ huyết nhỏ lép, bóp vào gốc đuôi không có gai giao cấu lồi ra.

Thả giống: mỗi chuồng thả một con đực với một hay vài con cái.

Chuồng nuôi: làm chuồng lưới hay xi măng, dài 3-4 m, rộng 2-3 m, cao 2-3 m, xung quanh tô láng để Kỳ đà không bám tường leo ra ngoài. Chuồng có hệ thống thoát nước hợp lý; có thể trồng cây xung quanh tạo cảnh quan và tránh nắng cho Kỳ đà.

Làm hang bê tông hoặc đặt ống cống (đường kính 0,1-0,2 m, dài trên 4 m) để Kỳ đà ẩn trú, nghỉ ngơi, phòng tránh nắng nóng.

Thức ăn: đặt máng đựng thức ăn, nước uống cho Kỳ đà ăn, uống tự do. Thức ăn chủ yếu là cào cào, châu chấu, chuồn chuồn, cánh cam, nhện, mối, gián, ong, bướm, cóc, ếch, nhái, gà, vịt, chim hoặc tập cho Kỳ đà ăn trứng gia cầm, cua, tôm, cá, thịt, lòng gia súc, gia cầm,...

Vào chiều tối, thả mồi côn trùng, sâu bọ hay chuột vào chuồng cho Kỳ đà ăn.

Kỳ đà vừa là nguồn thực phẩm và dược liệu quý hiếm, có giá trị kinh tế cao, nhưng hiện nay trong thiên nhiên, loài bò sát này đang ngày càng cạn kiệt và có nguy cơ tuyệt chủng.

Kỳ đà có nhiều loài, có loài quý hiếm được ghi trong Sách Đỏ Việt Nam. Vì vậy, việc phát triển nghề nuôi Kỳ đà tại hộ gia đình là cần thiết, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Theo Báo Nông nghiệp Việt Nam

